



yuǎn zài

远在

prepositional phrase · far away in (place/time)

Example Sentences

Tā yuǎn zài hǎi wài gōng zuò

他远在海外工作。

He works far away overseas.

Yuǎn zài Táng cháo zhè shǒu shī jiù yǐ jīng guǎng wéi liú chuán

远在唐朝，这首诗就已经广为流传。

As far back as the Tang Dynasty, this poem was already widely circulated.

Trace each character, then write the word on your own.

远 远 远 远 远 远 远 远 远 远

在 在 在 在 在 在 在 在 在